

Số: 2689 /KL-SNN

Bình Định, ngày 12 tháng 10 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Về trách nhiệm Thủ trưởng Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn trong thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Quyết định số 557/QĐ-SNN ngày 30/8/2022 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn trong thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN), từ ngày 07/9/2022 đến ngày 10/9/2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn (gọi tắt là Ban Quản lý); thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/8/2022.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 25/9/2022 của Trưởng đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Chức năng, nhiệm vụ: Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn được thành lập trên cơ sở chuyển đổi phần còn lại của Lâm trường An Sơn, theo Quyết định số 866/QĐ-CTUBND ngày 15/4/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định. Ban Quản lý là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Ban Quản lý có chức năng quản lý, bảo vệ, phát triển rừng đặc dụng An Toàn; kinh doanh dịch vụ lâm, nông nghiệp, khai thác lâm sản phụ dưới tán rừng, dịch vụ du lịch, chế biến lâm sản, nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học theo quy định của Nhà nước; làm chủ các dự án khoán bảo vệ rừng, khoán nuôi tái sinh, phục hồi, cải tạo rừng; các dự án xóa đói, giảm nghèo vùng đệm được các cấp có thẩm quyền giao.

- Cơ cấu tổ chức bộ máy của đơn vị gồm: 02 Phòng chuyên môn nghiệp vụ (Phòng Hành chính - Tổng hợp và Phòng Khoa học - Kỹ thuật) và 03 Trạm Quản lý bảo vệ rừng. Tổng số viên chức và lao động hiện có là 30 người; trong đó lãnh đạo Ban Quản lý có 03 người (Giám đốc và 02 Phó Giám đốc).

- Những thuận lợi và khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ được giao: trong thời gian qua, Ban Quản lý đã tổ chức triển khai công tác PCTN bằng nhiều nội dung, hình thức; đồng thời, đơn vị đã phát huy được vai trò, trách nhiệm của cấp ủy phối hợp với Thủ trưởng đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của đoàn thể trong giám sát thực hiện PCTN; nhờ đó, chưa để xảy ra những hành vi vi phạm về tham nhũng trong đơn vị. Ban Quản lý nằm ở địa bàn vùng sâu, vùng xa nên gặp nhiều khó khăn trong việc cập nhật thông tin để kịp thời triển khai thực hiện các quy định về PCTN.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác PCTN theo quy định: đơn vị đã xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác PCTN năm 2020, 2022; năm 2021, đơn vị chưa xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác PCTN.

b) Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN: đơn vị đã xây dựng Kế hoạch để phổ biến, triển khai Kế hoạch số 35/KH-SNN ngày 16/10/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021”; đơn vị chưa thực hiện báo cáo tổng kết thực hiện Đề án nói trên theo chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Việc thực hiện các biện pháp về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt:

- Đơn vị đã thực hiện việc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của đơn vị và những việc phải công khai để viên chức, người lao động trong đơn vị được biết theo Điều 10 Luật Phòng chống tham nhũng và Điều 7 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Về hình thức công khai: thực hiện thông báo qua các cuộc họp cơ quan, hội nghị viên chức, người lao động; thông báo bằng văn bản qua hệ thống văn phòng điện tử Idesk đến toàn thể viên chức, người lao động của đơn vị.

- Về xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: hằng năm, Thủ trưởng đơn vị đều phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP. Thông qua hội nghị, lấy ý kiến của viên chức, người lao động về Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị, sau đó trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định trước khi ban hành thực hiện.

- Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn: đơn vị tổ chức quán triệt và người có chức vụ, quyền hạn trong đơn vị đã thực hiện tốt các nội dung theo quy định tại Điều 20 Luật Phòng chống tham nhũng; đồng thời, thực hiện tốt quy tắc đạo đức nghề nghiệp theo quy định.

- Về chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: hằng năm, Thủ trưởng đơn vị chưa xây dựng, ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền quản lý cán bộ.

- Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt: đơn vị đã thực hiện việc trả lương cho toàn bộ viên chức, người lao động và thanh toán các chi phí hoạt động cho cá nhân qua tài khoản ngân hàng. Riêng khoản tiền khoán quản lý, bảo vệ rừng chi trả cho các hộ gia đình, cá nhân là đồng bào dân tộc thiểu số vẫn thực hiện việc thanh toán bằng tiền mặt, có lập danh sách ký nhận đối với từng hộ gia đình, cá nhân.

d) Trong thời kỳ thanh tra, tại đơn vị không phát sinh nội dung liên quan đến việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, các quyết định xử lý và việc chấp hành chỉ đạo của cấp trên liên quan đến công tác PCTN.

2. Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

a) Việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập: đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu đối với 10 viên chức thuộc diện phải thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập; đã thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập bằng hình thức niêm yết tại trụ sở đơn vị theo quy định.

b) Việc quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập và các thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập; theo dõi biến động về tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai: thực hiện đảm bảo theo quy định.

c) Việc xác minh tài sản, thu nhập của cơ quan có thẩm quyền: không có.

d) Việc xử lý người có hành vi vi phạm nghĩa vụ trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm; vi phạm quy định về thời hạn kê khai tài sản, thu nhập và vi phạm các quy định khác về kiểm soát tài sản, thu nhập: không có.

3. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN

Năm 2020 và 2021, đơn vị thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN đầy đủ. Năm 2022, đơn vị chưa thực hiện báo cáo công tác PCTN định kỳ theo quy định tại Quyết định số 2784/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục báo cáo định kỳ công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Trong thời kỳ thanh tra, Ban Quản lý đã tổ chức thực hiện tốt một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng như: thực hiện việc công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của đơn vị; xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ hằng năm; thực hiện việc thanh toán, trả lương không dùng tiền mặt,... nhờ đó nội bộ Ban Quản lý chưa để xảy ra hành vi tham nhũng đến mức phải xử lý.

- Ban Quản lý đã thực hiện tốt các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập như: tổ chức thực hiện việc kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của các đối tượng thuộc diện phải kê khai theo đúng quy định.

2. Hạn chế, khuyết điểm

- Về biện pháp phòng ngừa tham nhũng: năm 2021, đơn vị chưa xây dựng Kế hoạch PCTN để làm cơ sở thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Luật Phòng chống tham nhũng; chưa xây dựng, ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền quản lý cán bộ, quy định tại Điều 26 Luật Phòng chống tham nhũng.


- Năm 2022, đơn vị chưa kịp thời thực hiện báo cáo công tác PCTN định kỳ theo quy định tại Quyết định số 2784/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của UBND tỉnh.

IV. KIẾN NGHỊ

Yêu cầu Giám đốc Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn nghiêm túc rút kinh nghiệm và khắc phục một số tồn tại, hạn chế như đã nêu ở trên (Mục 2.III), báo cáo kết quả khắc phục gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15/11/2022.

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn trong thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- PGĐ Sở: Nguyễn Thị Tố Trân;
- Phòng TCCB Sở;
- BQL RĐĐ An Toàn;
- VP đăng trên trang TTĐT của Sở;
- Lưu: VT, TTra. 



GIÁM ĐỐC

Trần Văn Phúc